TOÀ ÁN ND HUYỆN YÊN THẾ **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 132/2017/QĐST-HNGĐ	*Yên Thế, ngày 11 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 114/2017/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Sầm Thanh T, sinh năm 1982

- Bị đơn: Chị Nông Thị Nh, sinh năm 1980

Địa chỉ: Bản Ch, xã T T, huyện Y T, tỉnh B G.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/21016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Sầm Thanh T và chị Nông Thị Nh

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Sầm Thanh T và chị Nông Thị Nh thống nhất giao con chung là Sầm Thùy D, sinh ngày 09/01/2013 cho anh T chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn chị Nh có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung, ruộng canh tác chung: Anh Sầm Thanh T và chị Nông Thị Nh thống nhất vợ chồng vợ chồng không có gì nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Anh Sầm Thanh T tự nguyện chịu cả 150.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu số AA/2012/02164 ngày 11/7/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y T, tỉnh B G. Hoàn trả anh T số tiền án phí còn thừa là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B G;
- VKSND tỉnh B G;
- VKSND huyện Y T;
- Chi cục THADS huyện Y T;
- UBND xã T T;
- Các đương sự;
- Lưu HS./.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Hữu Luyện